KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ : PHƯƠNG TIÊN GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 1/4 - 20/4/2024

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện |  | CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG" |
|  |  | PTGT |
|  |  | 3 | Nhánh1 | Nhánh2 | Nhánh3 |
|  |  |  | 1/4-19/4/2024 | Phương tiện giao thôngđường | phương tiện giao thôngđường | Luật lệ giao thông |
| 1 | **1** | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 2 | **2** | **A. Phát triển vận động** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 3 | **3** | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
|  |  |  |  | Bài 7: (Hô hấp/ Tay/ Lưng, bụng/ Chân/ Bật) | Khối | x | TDS | TDS | TDS |
| 5 | **7** | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 6 | **8** | **\* Vận động: đi** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 16 | **32** | **\* Vận động: chạy** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 24 | **49** | **\* Vận động: bò, trườn, trèo** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
|  |  | Bò chui qua cổng không chạm vào cổng, bật qua các vòng không chạm vào vòng | Bò chui qua cổng, bật qua các vòng | Tiết học: "Bò chui qua cồng, bật tiến về phía trước" | lớp | x |  | HĐH |  |
| 30 | **65** | **\* Vận động: tung, ném, bắt** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện |  | CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG" |
|  |  | PTGT |
|  |  | 3 | Nhánh1 | Nhánh2 | Nhánh3 |
|  |  |  | 1/4-19/4/2024 | Phương tiện giao thôngđường | phương tiện giao thôngđường | Luật lệ giao thông |
| 34 | 79 | Ném xa bằng 1 tay về phía trước theo khả năng | Ném xa bằng 1 tay | Tiết học "Ném xa bằng 1 tay" | lớp | x | HĐH |  |  |
| 39 | **90** | **\* Vận động: bật, nhảy** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 47 | **107** | **3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay -****mắt** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 50 | 117 | Vẽ được hình tròn theo mẫu | Vẽ hình tròn theo mẫu | Vẽ hình tròn theo mẫu | Khối | x |  |  | HĐH |
|  |  |  | Xếp chồng các hình khối khác nhau | Xếp chồng 8-10 khối gỗ | Khối | x |  |  |  |
| 55 | 134 | Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, ghim vòng, gim bấm, dập lỗ,… | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, ghim vòng, gim bấm, dập lỗ,… | Khối | x | HĐG | HĐG | HĐG |
| 56 | **135** | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 57 | **136** | **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 59 | 144 | Phân biệt được màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm thôngthường, sẵn có tại địa phương | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn | Khối | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện |  | CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG" |
|  |  | PTGT |
|  |  | 3 | Nhánh1 | Nhánh2 | Nhánh3 |
|  |  |  | 1/4-19/4/2024 | Phương tiện giao thôngđường | phương tiện giao thôngđường | Luật lệ giao thông |
| 66 | **156** | **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 70 | 168 | Biết tháo tất, cởi quần áo với sựgiúp đỡ của người lớn | Thay quần áo và để vào nơi quyđịnh | Thay quần áo và để vào nơi quy định | Khối | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 74 | **176** | **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 75 | 184 | Có một số hành vi tốt trong ănuống khi được nhắc nhở | Mời cô, mời bạn khi ăn | Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi | Khối | x | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 186 | Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất | Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất | Khối | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
|  | 200 |  | Bỏ rác đúng nơi quy định | Dạy trẻ vứt rác đúng nơi qui định | Khối | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 89 | **208** | **4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 98 | **225** | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC****PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 99 | **226** | **A. Khám phá khoa học** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 104 | **233** | **\* Đồ dùng, đồ chơi** | **#** | **#** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 109 | **239** | **\* Phương tiện giao thông** | **#** | **#** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 110 | 242 | Biết tên, đặc điểm, công dụngcủa một số PTGT quen thuộc | Đặc điểm, công dụng của một sốPTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu | Tiết học "Đèn giao thông" | lớp | x |  |  | HĐH |
| Tiết học " Khám phá máy bay" | lớp | x |  | **HĐH** |  |
| Tiết học "Chiếc xe đạp" | lớp | x | HĐH |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện |  | CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG" |
|  |  | PTGT |
|  |  | 3 | Nhánh1 | Nhánh2 | Nhánh3 |
|  |  |  | 1/4-19/4/2024 | Phương tiện giao thôngđường | phương tiện giao thôngđường | Luật lệ giao thông |
| 111 | **243** | **3. Động vật và thực vật** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 137 | **289** | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 138 | **290** | **1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
|  | 302 |  | So sánh số lượng hai nhóm đốitượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau | Tiết học: "So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau" | lớp | x |  | HĐH |  |
| 146 | **309** | **2. Xếp tương ứng** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 148 | **313** | **3. Sắp xếp theo quy tắc** | **#** | **#** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 151 | **318** | **4. So sánh , đo lường** | **#** | **#** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |
|  |  |  |  | Tiết học: Nhận biết dài - ngắn | lớp | **x** |  |  | HĐH |
| 156 | **326** | **5. Hình dạng** | **#** | **#** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 157 | 329 | Nhận biết và gọi tên được cáchình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật | Nhận biết, gọi tên các hình: hìnhvuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình | "Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu" | khối | x | HĐG | HĐG | HĐG |
|  |  | Nhận biết hinh chữ nhật, hình vuông" | lớp | x | HĐG | HĐG | HĐG |
| 158 | 334 |  |  | Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau | khối | x | HĐG | HĐG | HĐG |
| 167 | **346** | **C. Khám phá xã hội** | **#** | **#** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện |  | CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG" |
|  |  | PTGT |
|  |  | 3 | Nhánh1 | Nhánh2 | Nhánh3 |
|  |  |  | 1/4-19/4/2024 | Phương tiện giao thôngđường | phương tiện giao thôngđường | Luật lệ giao thông |
| 180 | **375** | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 181 | **376** | **A. Nghe hiểu lời nói** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 182 | 379 | Có khả năng nghe hiểu được các từ khái quát chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài) | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồchơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài) | khối | x | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| 189 | **391** | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc****sống hằng ngày** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 190 | 394 | Nói rõ các tiếng trong Tiếng Việt | Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu | Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu | khối | x | HĐC | HĐC | HĐC |
| 192 | 400 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầuvà hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểubiết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết củabản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | khối | x | HĐC | HĐC | HĐC |
|  |  |  |  | Quan sát xe máy, xe đạp, ô tô | khối | x | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| Quan sát vật chìm vật nổi | khối | x | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| Nội dung: vệ sinh khu vực vườn cổ tích | khối | x | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| quan sát mô hình máy bay | khối | x |  | HĐNT |  |
| Quan sát mô hình tên lửa | khối | x |  | HĐNT | HĐNT |
| Dạy trẻ một số khu vực nguy hiểm như : ao, .. | khối | x | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| Quan sát thuyền buồm, quan sát biển báo giao thông | x | HĐNT | HĐNT |  |
| Quan cây vú sữa, quan thời tiết | khối | x | HĐNT | HĐNT | HĐNT |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện |  | CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG" |
|  |  | PTGT |
|  |  | 3 | Nhánh1 | Nhánh2 | Nhánh3 |
|  |  |  | 1/4-19/4/2024 | Phương tiện giao thôngđường | phương tiện giao thôngđường | Luật lệ giao thông |
|  |  |  |  | Tham quan của hàng bán xe máy | khối | x | HĐNT |  |  |
| Tiết học:Dạy trẻ đọc thuộc thơ "Bé tập đi xe đạp" | lớp | x | HĐH |  |  |
| Tiết học:Dạy trẻ đọc thuộc thơ "Mẹ và bé" | lớp | x |  |  | HĐH |
|  |  |  |  | Tiết học kể chuyện cho trẻ nghe : Qua đường | lớp | x |  |  |  |
| 197 | 407 | Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên | Bắt chước giọng nói của các nhân vật | Bắt chước giọng nói của các nhân vật | khối | x | HĐG | HĐG | HĐG |
| 203 | **422** | **C. Làm quen với việc đọc -****viết** | **#** | **#** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 210 | 441 | Thích vẽ, "viết" nguệch ngoạc | "viết" tên của bản thân theo cách của mình | viết" tên của bản thân theo cách của mình | khối | x | HĐG | HĐG | HĐG |
| 213 | **446** | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 214 | **447** | **A. Phát triển tình cảm** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 228 | **469** | **3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 229 | 471 | Nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh | Một số trạng thái cảm xúc khácnhau: vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ | Một số trạng thái cảm xúc khác nhau: vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ | khối | x | HĐC | HĐC | HĐC |
|  |  |  |  | Tiết học:Dạy trẻ kĩ năng an toàn khi tham gia giao thông" | lớp | x |  |  | HĐH |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện |  | CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG" |
|  |  | PTGT |
|  |  | 3 | Nhánh1 | Nhánh2 | Nhánh3 |
|  |  |  | 1/4-19/4/2024 | Phương tiện giao thôngđường | phương tiện giao thôngđường | Luật lệ giao thông |
| 239 | **487** | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 240 | **488** | **1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 243 | 496 | Biết chú ý lắng nghe khi cô, bạn nói | Lắng nghe và trao đổi ý kiến với người khác | Lắng nghe và trao đổi ý kiến với người khác | khối | x | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 247 | 506 | Biết quan tâm, giúp đỡ bạn khi cần thiết | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | khối | x | HĐC | HĐC | HĐC |
| 249 | **508** | **2. Quan tâm đến môi trường** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 253 | **518** | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC****PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 258 | **525** | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | **#** | **#** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 260 | 529 | Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | khối | x | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
|  |  | Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp | Phối hợp các kĩ năng xé theo dải, xé | Tiết dạy VTTN" Em đi qua ngã tư đưuòng phố" | lớp | x |  |  |  |
| Tiết học : Dạy trẻ hát "Em đi chơi thuyền" | lớp | x |  | HĐH |  |
| Liên hoan văn nghệ cuối tuần | lớp | x | HĐC | HĐC | HĐC |
| Tiết học: Nặn bánh xe ô tô (M) | lớp | x | HĐH |  |  |
| Tiết học: Dán thuyền buồm | lớp | x |  | HĐH |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | tt | Mục tiêu chủ đề | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện |  | CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG" |
|  |  | PTGT |
|  |  | 3 | Nhánh1 | Nhánh2 | Nhánh3 |
|  |  |  | 1/4-19/4/2024 | Phương tiện giao thôngđường | phương tiện giao thôngđường | Luật lệ giao thông |
|  |  | cách tạo thành các sản phẩm cócấu trúc đơn giản | vụn và dán thành sản phẩm đơn giản | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | khối | x | HĐG | HĐG | HĐG |
| 271 | 559 | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 272 | 562 | Có khả năng vận động theo ýthích các bài hát, bản nhạc | Tự nghĩ ra các hình thức để tạo raâm thanh, vận động theo các bài hát, | Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích | khối | x | HĐG | HĐG | HĐG |
|  |  |  |  | Hướng dẫn trẻ gấp thuyền giấy | lớp | x |  | HĐC |  |
|  | Hướng dẫn trẻ gấp máy bay | lớp | x |  | HĐC |  |
|  | Hướng dẫn trẻ làm ô tô từ vỏ hộp sữa | lớp | x | HĐC |  |  |
| 564 | Sáng tạo nhạc cụ từ chai nhựa | lớp | x |  | HĐG |  |
| 274 | 565 | Có khả năng đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | khối | x | HĐG | HĐG | HĐG |
|  | **Cộng tổng số nội dung phân bổ****vào chủ đề** |  |  | **39** | **43** | **37** |
| Trong đó: - Đón trả trẻ |  |  | 3 | 3 | 3 |
| - Thể dục sáng |  |  | 1 | 1 | 1 |
| - Hoạt động góc |  |  | 11 | 13 | 11 |
| - Hoạt động ngoài trời |  |  | 8 | 9 | 7 |
| - Vệ sinh - ăn ngủ |  |  | 5 | 5 | 5 |
|  | - Hoạt động chiều |  |  | 6 | 7 | 5 |
|  | - Thăm quan dã ngoại |  |  | 0 | 0 | 0 |
|  | - Lễ hội |  |  | 0 | 0 | 0 |
|  | **- Hoạt động học** |  |  | **5** | **5** | **5** |
|  |  *Chia ra : + Giờ thể chất* |  |  | *1* | *1* | *1* |
|  | *+ Giờ nhận thức* |  |  | *1* | *2* | *2* |
|  | *+ Giờ ngôn ngữ* |  |  | *1* | *0* | *1* |
|  | *+ Giờ TC-KNXH* |  |  | *0* | *0* | *1* |
|  | *+ Giờ thẩm mỹ* |  |  | *2* | *2* | *0* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Phương tiện giao thông đường bộ - đường sắt** | 1 | Từ 1/04 đến 6/04/2024 | Dương Thị Thảo |  |
| **Phương tiện giao thông đường thủy - đường hàng không** | 1 | Từ 08/04 đến 13/04/2024 | Nguyễn Thị Dung |  |
| **Một số luật lệ giao thông đơn giản** | 1 | Từ 15/04 đến 20/04/2024 | Dương Thị Thảo |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh: "Phương tiện giao thông đường bộ- đường sắt** | **Nhánh: "Phương tiện giao thông đường thủy - đường hàng không"** | **Nhánh"Một số luật lệ giao thông"** |
| **Giáo viên** | - Lên kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển có nội dung chủ đề phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề nhánh "Phương tiện giao thông đường bộ- đường sắt"- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho trẻ hoạt động- Sắp xếp đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị trong lớp gọn gàng sạch sẽ đảm bảo an toàn cho trẻ- Soạn giáo án trước khi lên lớp.- Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.- Sưu tầm tranh ảnh,nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.- Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề để phụ huynh cùng cô cung cấp thêm kiến thức cho trẻ.-Quan tâm đến những trẻ yếu, kém trong lớp giúp trẻ phát triển đều các lĩnh vực | - Xây dựng kế hoạch theo 5 lĩnh vực phát triển phù hợp với chủ đề độ tuổi, kế hoạch linh động sáng tạo luôn lấy trẻ làm trung tâm Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề " Phương tiện giao thông"- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho trẻ hoạt động- Sắp xếp, trang trí các góc chơi- Soạn giáo án trước khi lên lớp.- Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.-Thiết kế một số trò chơi mới lạ trong HĐH cũng như HĐG.- Sưu tầm tranh ảnh,nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.- Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề để phụ huynh cùng cô cung cấp thêm kiến thức cho trẻ.- Có kế hoạch rèn trẻ yếu, kém. | - Xây dựng kế hoạch theo 5 lĩnh vực phát triển phù hợp với chủ đề độ tuổi,- Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề nhánh" Một số luật lệ giao thông"- Sắp xếp đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị trong lớp gọn gàng sạch sẽ đảm bảo an toàn cho trẻ- Soạn giáo án trước khi lên lớp.- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi trong tiết học theo nhánh một số luật lệ giao thông"- Thiết kế một số trò chơi mới lạ trong HĐH cũng như HĐG.- Sưu tầm tranh ảnh,nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.- Tuyên truyền phối hợp với phụ huynh về chủ đề để phụ huynh cùng cô cung cấp thêm kiến thức cho trẻ.- Quan tâm đến những trẻ yếu, kém trong lớp giúp trẻ phát triển đều các lĩnh vực |
| **Nhà trường** | Bố sung nguyên vật liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề | Mua nguyên vật liệu , đồ dùng, đồ chơi để chuẩn bị cho chủ đề | Bổ sung nguyên vật liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề |
| **Phụ huynh** | Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi.- Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ. | Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi.- Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ. | Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi.- Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ. |
| **Trẻ** | - Trẻ cùng cô làm 1 số đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề- Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên.- Mang một số nguyên vật liệu giúp cô làm đồ dùng đồ chơi.- Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi(tô màu, vẽ,xé,dán......)- Làm quen một số bài hát bài thơ, câu chuyện về chủ đề - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên vật liêu giúp cô | - Hỗ trợ cô 1 số nguyên vật liệu làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề- Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên.- Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi(tô màu, vẽ,xé,dán......)- Làm quen một số bài hát bài thơ, câu chuyện về chủ đề - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên vật liêu giúp cô | - Hỗ trợ cô 1 số nguyên vật liệu làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề- Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên.- Mang một số nguyên vậtliệu giúp cô làm đồ dùng đồ chơi.- Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi(tô màuvẽ,xé,dán......)- Làm quen một số bài hát bài thơ, câu chuyện về chủ đề - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên vật liêu giúp cô,  |

**IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **tt** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | **Ghi chú** |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** | **Thứ 7** |
| **1** | **Đón trẻ** | - Nhắc trẻ chào cô khi vào lớp, chào ông, bà, bố, mẹ....- Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày như; cất ba lô vào tủ cá nhân của trẻ, cất mũ dép vào giá- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc- Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở- Nghe các bài hát, bản nhạc , bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện - Nghe và nhận ra sắc thái vui buồn, tình cảm tha thiết của bài hát bản nhạc- Trò chuyện với trẻ về chủ đề: Phương tiện giao thông |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | **\*Khởi động** : - Cho trẻ khởi động đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô về đội hình vòng tròn**\* Trọng động**: +Tập bài tập PTC lần 1 tập với nhịp đếm 2lx 4n. Lần 2 kết hợp bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” “Em đi chơi thuyền” “ Bác đưa thư vui tính”+ Hô hấp: Làm còi tàu+ Động tác Tay: Đưa hai tay lên cao,ra trước hạ xuống + Động tác Chân: Đứng co duỗi từng chân.Ngồi xổm đứng lên+ Động tác Bụng –Lườn: Cúi người về phía trước. Nghiêng người sang 2 bên+ Động tác Bật: Bật tại chỗ, bật tiến về phía trước- Trò chơi: Bơm xe, bắt trước tín hiệu đèn giao thông, \* **Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng 1-2 vòng |  |
| **3** | **HĐH** | Phương tiện giao thông đường bộ-đường sắt | Ngày 1/4/24Lĩnh vực: PTTMNặn bánh xe ô tô (M) | Ngày 2/4/24Lĩnh vực:PTNT Khám phá chiếc xe đạp | Ngày 3/4/24Lĩnh vực: PTTCNém xa bằng 1 tayTC: Lộn cầu vồng | Ngày 4/4/24Lĩnh vực:PTNNDạy trẻ đọc thuộc thơ : Bé tập đi xe đạp | Ngày: 5/4/24Lĩnh vực: PTTMVTTN:Em đi qua ngã tư đường phốTC: Thi xem ai nhanh-HN:Cô dạy bé bài học giao thông | - Ngày: 6/4/24Lĩnh vực:PTNT Khám phá chiếc xe đạp |  |
| Phương tiện giao thông đường thủy - đường hàng không | Ngày 8/04/24Lĩnh vực:PTTMDán thuyền buồm (M) | Ngày 9/04/24Lĩnh vực: PTTCBò chui qua cổng, bật về phía trước | Ngày 10/4/2024Lĩnh vực:PTNNKể chuyện cho trẻ nghe “ Qua đường” | Ngày: 11/4/24Lĩnh vực: PTTMDH:Em đi chơi thuyềnTC: Thi xem ai nhanh- HN: Anh phi công ơi | Ngày: 12/04/24Lĩnh vực:PTNT Khám phá máy bay | Ngày: 13/04/24Lĩnh vực: PTTCBò chui qua cổng, bật về phía trước |  |
| Một số luật lệ giao thông đơn giản | Ngày15/04/24Lĩnh vực:PTNTTìm hiểu đèn giao thông | Ngày 16/4/24Lĩnh vực: PTTCVẽ hình tròn theo mẫu | Ngày:17/04/24Lĩnh vựcPTTCKNXHDạy kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông | Nghỉ lễ 10/3 | Ngày:19/04/24Lĩnh vực:PTNNDạy trẻ đọc thuộc thơ "Mẹ và bé" | Ngày:20/04/24 Lĩnh vựcPTTCKNXHDạy kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông |  |
| **4** | **HĐNT** | Phương tiện giao thông đường bộ - đường sắt | Ngày 1/4/24-HĐCMĐ: QS xe máy-TC: Nhặt cỏ cây - Chơi tự do. | Ngày2/4/24- HĐCMĐ: Quan sát vật chìm vật nổi nhiên-TC:Lộn cầu vồng - Chơi tự do | *Ngày 3/4/24*- Lao động tập thểNội dung: vệ sinh khu vực vườn cổ tích-Địa điểm:Sân trường(khu vực vườn cổ tích)- Các hoạt động trọng tâm: Lau chùi vệ sinh các giá, con rối, sách truyện.Lựa chọn đồ dùng vệ sinh, các thao tác vệ sinh đồ dùng.Chú ý đảm bảo an toàn | Ngày: 4/4/24- HĐCMĐ: Quan sát xe đạp -TC: Kéo co- Chơi tự do.. | Ngày: 5/4/24 | Ngày: 6/4/24- HĐCMĐ: Tham quan của hàng bán xe máy TC: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do |  |
| Phương tiện giao thông đường thủy – đường hàng không | Ngày: 8/4/24- HĐCMĐ: Quan sát mô hình máy bay-TC: Nhặt cỏ cây - Chơi tự do | Ngày 9/4/24-HĐCMĐ: Quan sát mô hình tên lửa TC: Chi chi chành chành- Chơi tự do | Ngày: 10/4/24- HĐCMĐ: Dạy trẻ một số khu vực nguy hiểm như : ao, ..-TC: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do | Ngày: 11/4/24- HĐCMĐ: Quan sát thuyền buồm- TC: Nhảy lò cò- Chơi tự do  | Ngày: 12/4/24HĐCMĐ: Quan sát cây vũ sữa-TC: kéo co - Chơi tự do | Ngày: 13/4/24- HĐCMĐ: Quan sát thời tiết-TC: Đá bóng- Chơi tự do |  |
|  |  | Một số luật lệ giao thông đơn giản | Ngày:15/4/24- HĐCMĐ: Quan sát biển báo giao thông-TC: Lộn cầu vồng- Chơi tự do | Ngày16/4/24- HĐCMĐ: Dạy trẻ một số hành động gây nguy hiểm khi tham gia giao thông-TC: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do | -Ngày 17/4/24-Hoạt động toàn khối-Nội dung: Trưng bày sản phẩm chủ đề- Địa điểm:Khu vực tuyên truyền chung nhà trườngCác hoạt động trọng tâm: Trẻ mang sản phẩm của mình, của lớp mình trưng bày lên giá sản phẩm thuộc vị trí lớp mình, chú ý cách bày trí và đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động  | Nghỉ lễ 10/3 | Ngày:19/4/24 | Ngày: 20/4/24-HĐCMĐ: Quan sát đu quayTC: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | **\* Giờ ăn:****-** Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, cầm thìa đúng cách.-Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa - Dạy trẻ biết tên các món ăn thông thường.Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc, sẵn có tại địa phương- Biết mời cô, mời bạn trước khi ăn. Khuyến khích trẻ ăn hết suất.**+Ngủ:****-** Nhắc nhở trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, trước khi đi ngủ.- Tạo môi trường thoáng mát cho trẻ ngủ say, ngủ ngon giấc- Cô hát ru hoặc bật một số bài hát ru giúp trẻ nhẹ nhàng vào giấc ngủ.**+Vệ sinh:** - Luyện tập thói quen tốt trong ăn ngủ vệ sinh ( biết đi vệ sinh theo nhu cầu,rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh)- Rèn thao tác lau mặt, rửa tay. Súc miệng bằng nước muối- Hướng dẫn trẻ giữ vệ sinh cá nhân, vứt rác đúng nơi quy định của lớp |  |
| **6** | HĐC | Phương tiện giao thông đường bộ - đường sắt | Ngày: 1/4/24 Hướng dẫn trẻ gấp thuyền giấy- Chơi tự do- Nêu gương cuối ngày | Ngày: 2/4/24 LQBH “Em đi qua ngã tư đường phố”- Chơi tự do-Nêu gương cuối ngày | Ngày 3/4/24Hướng dẫn trẻ gấp máy bay - Chơi tự do-Nêu gương cuối ngày | Ngày 4/4/24- Ôn đếm số lượng trong phạm vi 5- Chơi tự do-Nêu gương cuối ngày | Ngày 5/4/24- Hướng dẫn trẻ làm ô tô từ vỏ hộp sữa- Chơi tự do-Nêu gương cuối ngày | Ngày 6/4/24- Liên hoan văn nghệ cuối tuấn Chơi tự do Nêu gương cuối ngày  |  |
| Phương tiện giao thông đường bộ- đường sắt  | Ngày: 8/4/24- Làm quen bài hát : “ Em đi chơi thuyền”- Chơi tự do- Nêu gương cuối ngày | Ngày: 9/4/24- Nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh- Chơi tự do- Nêu gương cuối ngày | Ngày 10/4/24-Rèn thao tác lau mặt rửa tay- Chơi tự do-Nêu gương cuối ngày | Ngày 11/4/24Rèn thao tác chơi góc bế em- Chơi tự do-Nêu gương cuối ngày | Ngày 12/4/24Sáng tạo nhạc cụ từ chai nhựa- Chơi tự do-Nêu gương cuối ngày | Ngày: 13/4/24Liên hoan văn nghệ cuối tuấn Chơi tự do Nêu gương cuối ngày |  |
| Một số luật lệ giao thông đơn giản | Ngày 15 /4/24- LQ bài thơ " Mẹ và bé"- Chơi tự do- Nêu gương cuối ngày | Ngày:16/4/24- Rèn thao tác rửa tay- Chơi tự do- Nêu gương cuối ngày | Ngày:17/4/24-Rèn thao tác chơi ở góc xây dựng - Chơi tự do- Nêu gương cuối ngày | Nghỉ lễ 10/3 | Ngày19/4/24Hướng dẫn trẻ làm ô tô từ vỏ hộp sữa- Chơi tự do-Nêu gương cuối ngày | Ngày: 20/4/24 - Liên hoan văn nghệ cuối tuần- Chơi tự do- Nêu gương cuối ngày |  |
| **7** | **Trả trẻ** | - Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ.- Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi,cá nhân cho trẻ.- Trả trẻ |  |

**V. KẾ HOACH HOẠT ĐỘNG GÓC CHỦ ĐỀ : PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên góc** | **Mục đích yêu cầu** | **Các hoạt động trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Các chủ đề nhánh** |
| **Phương tiện giao thông đường****bộ - đường sắt** | **Phương tiện giao thông đường thủy – đường hàng không** | **Một số luật lệ giao thông đơn giản** |
| 1. **Góc xây dựng**
 |
| - Xây bến xe Tiên Lãng | Trẻ biết xây dựng khuôn viên cho bến đỗ xe, , ngã tư đường phố, sân bay-Biết lắp ráp các công trình từ các nguyên học liệu sẵn có để tạo thành các công trình theo mẫu gợi ý của cô giáo hoặc theo ý tưởng của trẻ.- Biết phân công công việc cho các bạn cùng chơi và giữ gìn đồ dùng đồ chơi cẩn thận | Thực hiện thao tác của bác thợ xây: Cầm bay xây để xây, cho vữa vào gạch để xây, lắp ráp, sắp xếp các công trình theo mẫu gợi ý, theo ý tưởng của trẻ…. | - Gạch xây dựng.- Hoa,thảm cỏ,lắp ghép-Dụng cụ xây dựng : Xô, bay, bàn xoa,.. | x |  |  |
| -Xây sân bay cát bi |  | x |  |
| - Ngã tư đường phố |
|  |  | x |
| 1. **Góc phân vai**
 |
| \*Bế emBé chơi bế em | -Trẻ biết bế em, cho em ăn, ru em ngủ | -Thực hiện 1 số thao tác bế em, cho em ăn, ru em ngủ | - Búp bê-1 số món ăn cho em bé- Dụng cụ cho em ăn | x | x | x |
| \*Bác sỹBác sĩ nhí | - Khám chữa bệnh cho mọi người | -Làm công việc của bác sỹ: khám bệnh, kê đơn thuốc, tiêm,.. | - Dụng cụ y tế: ống nghe, kim tiêm,…- Áo bác sỹ- Thuốc tây, thuốc bắc… | x | x | x |
| \*Bán hàngCửa sửa chữa phương tiện giao thông | -Trẻ biết gọi tên, giới thiệu các mặt hàng trong góc bán hàng. .Nói được giá của từng sản phẩm với khách hàng. Lấy đúng mặt hàng, số lượng hàng theo yêu cầu của khách.- Biết sắp xếp hàng theo từng nhóm, giới thiệu về các mặt hàng.- Biết mời chào khách, tự tin khi giao tiếp mời khách, biết nói lời cảm ơn , hẹn gặp lại khách bằng phép lịch sự, cúi đầu chào..- Biết giới thiệu tên từng sản phẩm cho khách, biết chào mời khách niềm nở- Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi. | - Trẻ thực hiện các công việc, thao tác của bác bán hàng: Mời khách, giới thiệu hàng, nói giá tiền; cảm ơn….. | - Bán và sửa chữa một số loại phương tiện giao thông |  |  | x |
| Cửa hàng bán PTGT |
| Bán các loại phương tiện giao thông | x | x |  |
| \*Nấu ănĐầu bếp tài ba: Món cá rán | - Biết chế biến nấu ăn một số món ăn đơn giản: rau xào, trứng cuộn, cá rán,....- Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi.- Bày và trang trí đồ ăn đẹp mắt.  | -Thực hiện công việc của bác đầu bếp+ Thực hiện 1 số thao tác sơ chế, chế biến món ăn : làm cá, rửa rau, đập trứng... | -1 số nguyên liệu : rau, tôm, cá,..-1 số đồ dùng đồ chơi nấu ăn: xoong, bát, đĩa, thìa,.. | x |  |  |
| Chả cuốn |  | x |  |
| Trứng cuộn |  |  | x |
| **3.Góc học tập** |
| \*Góc toán- Bé chọn nhiều hơn –ít hơn | - Trẻ biết chọn nhiều hơn ít hơn,các loại phương tiện giao thông | -Trẻ thực hiện đúng theo yêu cầu của cô | - Lô tô đồ chơi - Lô tô các loại phương tiện giao thông | x | x | x |
| - Bé ghép đôi-Bé chọn to nhỏ | - Trẻ biết chọn to hơn nhỏ hơn, biết ghép đôi các loại phương tiện giao thông | Trẻ thực hiện đúng theo yêu cầu của cô |  - Bảng chơiLô tô các loại phương tiện giao thông | x | x | x |
| - Bé xâu dây theo hình- Bé phân biệt hình | - Biết xâu dây theo các hình, biết phân biệt được các hình và chọn hình theo yêu cầu của cô | -Trẻ thực hiện đúng theo yêu cầu của cô | Bảng chơi, các loại hình học | x | x | x |
| - Bé nối tương ứng- Bé tìm đúng số lượng | - Biết nối , gài xếp, tìm đúng số lượng các loại loại phương tiện giao thông … theo đúng số lượng chấm tròn |  - Trẻ thực hiện chơi các bảng theo mẫu gợi ý của cô | -Bảng chơi, lô tô các loại phương tiện giao thông- Chấm tròn | x | x | x |
| \*Góc khám phá-Trẻ phân loại đồ dùng, đồ chơi của trẻ | - Biết nhận biết và phân loại các loại đồ dùng đồ chơi theo màu sắc khác nhau | - Trẻ thực hiện chơi các bảng theo mẫu gợi ý của cô | Bảng chơi, lô tô các loại phương tiện giao thông- Chấm tròn | x | x | x |
| \*Góc văn học | -Trẻ biết lật giở sách, xem tranh và kể chuyện theo tranh.-Trẻ dùng rối và kể chuyện dưới sự giúp đỡ của cô giáo, làm abum về các loại phương tiện giao thông | Đọc thơ xem tranh,xem sách, kể chuyện về chủ đề | -Tranh thơ - Rối dẹt-Tranh chuyện | x | x | x |

|  |
| --- |
| **4\*Góc nghệ thuật** |
| Bé yêu nghệ thuật | Trẻ biết lăn dài ,ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm | Bé nặn các loại phương tiện giao thông… | - Mẫu nặn gợi ý của cô.- Bảng, đất nặn nhiều màu, khăn lau.  | x | x | x |
| Trẻ bước đầu biết cầm bút bằng 3 đầu ngón tay và tô màu | Bé với sáp màu |  - Tranh rỗng: Các loại phương tiện giao thông- Sáp màu | x | x | x |
| - Trẻ biết sử dụng những kỹ năng tạo hình đã học: cắt dán, vẽ, in ấn, nặn.... dùng các nguyên vật liệu sẵn có để tạo ra sản phẩm  | - Làm các loại PTGT từ các vỏ hộp sữa, ống nhựa, nguyên vật liệu khác nhau... -In ấn các loại phương tiện giao thông | - Giấy các loại- Vỏ hộp các loại- Tranh ảnh họa báo- Ống mút- Lá cây các loại- Keo, kéo, hồ dán, băng dính | x | x | x |
| Trẻ biết cách phết hồ vào xốp vụn và dán để tạo thành sản phẩm theo sự hướng của côTrẻ biết trang trí các loại phương tiện giao thông | Bé với mút xốpBé với giấy màu | - Tranh rỗng: hoa,quả,cây,lá,bánh- Hồ dán, xốp vụn, giấy vụn. làm từ giấy | x | x |  x  |
| Trẻ có kĩ năng hát và thể hiện các bài hát về chủ đề | Hát múa các bài hát về chủ đề | Dụng cụ âm nhạc: sắc xô, Phách tre, gáo dừa, micro… | x | x | x |

 **NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “ Phương tiện giao thông đường bộ - đường sắt**

***Thứ 2 ngày 1 tháng 4 năm 202*4**

**Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Nặn bánh xe ô tô (mẫu)**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng nặn đã học: xoay tròn, ấn bẹt để nặn tạo thành bánh xe ô tô

- Rèn kỹ năng nặn xoay tròn, ấn bẹt và sự khéo léo của đôi bàn tay cho trẻ.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. GD trẻ biết yêu, biết giữ gìn sản phẩm mình làm ra.

**II. Chuẩn bị**

-Hình ảnh xe ô tô, mẫu nặn bánh xe của cô

- Đất nặn, bảng, khăn lau tay. Nhạc bài hát: “Bé tập lái ô tô”

**III. Cách tiến hành**

**\*HĐ1: Bé vui ca hát**

- Cô và trẻ hát bài: “Bé tập lái ô tô” cùng trò chuyện về nội dung bài hát:

- Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát gì nói về cái gì?

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh xe ô tô và gợi cho trẻ nhận xét về đặc điểm của bánh xe ô tô

+ Đây là gì? Bánh xe hình gì? Có màu gì?

+ Ô tô đi được nhờ cái gì?

+ Khi đi xe ô tô thì bánh xe như thê nào?

**\*HĐ2: Bé khéo tay**

- Cô cho trẻ quan sát mẫu nặn bánh xe ô tô của cô

+ Cô nặn được cái gì đây? Bánh xe cô nặn có hình gì? Có màu gì?

- C/m có thích nặn được những chiếc bánh xe đẹp như này không?

- Cô nặn mẫu cho trẻ xem vừa nặn vừa phân tích cách nặn: Cô bóp đất cho mềm, sau đó cô dùng lòng bàn tay xoay tròn, rồi ấn dẹt được chiếc bánh xe ô tô. Bây giờ cô đã nặn được chiếc bánh xe ô tô rồi.

- Cô cho trẻ thực hiện 1 số kỹ năng nặn: Bóp đất làm mềm đất, chia đất thành những phần nhỏ rồi xoay tròn, ấn dẹt )

- Cho trẻ làm các động tác mô phỏng

\* Cô bật nhạc cho trẻ thực hiện:

- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ còn lúng túng về cách nặn

- Khuyến khích, động viên, gợi ý trẻ nặn đẹp và có thêm những chi tiết sáng tạo để tạo thành sản phẩm đẹp.

-Động viên trẻ kịp thời gây hứng thú trong giờ học

**\*HĐ3: Trưng bày sản phẩm**

- Cho trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày.

- Cho trẻ nhận xét bài của mình, của bạn.

- Cô nhận xét chung và động viên trẻ.

- Cô và trẻ cùng lái ô tô đi dạo chơi.

**IVĐánh giá cuối ngày**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………............

2.Trạng thái cảm xúc

............................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức kỹ năng

……………………………………………………………………………………………………………………………....................………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ 3 ngày 2 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Khám phá chiếc xe đạp**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, công dụng của xe đạp. Trẻ biết được xe đạp có 2 bánh, có yên xe, tay lái, bàn đạp, bánh xe, giỏ xe, khung xe...và dùng sức người để đạp cho xe chạy.

- Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ

- Giáo dục trẻ khi ngồi trên xe không đùa nghịch.Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào mọi hoạt động

**II. Chuẩn bị**

- Xe đạp thật,hình ảnh các loại xe

- Nhạc bài hát về chủ đề “ Bác đưa thư vui tính”

- Hình ảnh xe đạp cắt rời các bộ phận

**II. Tổ chức hoạt động:**

**HĐ1 Ổn định tổ chức**

**-** Cô đọc câu đố , đó tre

 “Xe gì hai bánh

 Đạp chạy bon bon

 Chuông kêo kính coong

 Đứng yên thì đổ”

- Trẻ giải câu đố

 **HĐ2 Bé khám phá về xe đạp**:

- Cho trẻ quan sát chiếc xe đạp và đàm thoại:

+ Các con có nhận xét gì về chiếc xe đạp ?

+ Xe đạp này có màu gì?

+Ai có nhận xét gì về đặc điểm của xe đạp? Xe đạp gồm có những bộ phận nào?

+ Đây là bộ phận nào của xe?

- Đây là tay lái của xe giúp con người điều khiển xe đi theo các hướng theo ý của mình đấy các con ạ!

+ Đây là bộ phận nào?( Khung xe)

+ Còn đây là bộ phận nào của xe?

+ Yên xe để làm gì?

=> Yên xe để người ngồi lên khi lái xe đấy các con ạ!

+ Đây là gì các con?

+ Xe đạp có mấy bánh xe?

+ Bánh xe đạp có dạng hình gì?

=> Bánh xe đạp có rất nhiều những thanh nhỏ này gọi là nan hoa đấy các con ạ! Các con chú ý khi ngồi trên xe đạp không được cho chân vào nan hoa xe, sẽ bị kẹp chân đấy.

+ Đây là gì?

=> Chân trống giúp cho xe đứng được mà không bi đổ đấy các con ạ!

+ Xe đạp có gì nữa đây?

- Bàn đạp giúp con người làm cho xe di chuyển được đấy.

- Vừa rồi cô và các con đã khám phá về xe đạp, bạn nào giỏi nhắc lại cho cô, xe đạp có những bộ phận nào?

- Cô khái quát lại: Xe đạp gồm có: Tay lái, khung xe, yên xe, bánh xe, chân trống, bàn đạp.

+ Xe đạp muốn đi được phải làm gì?

- Đúng rồi các con ạ! Xe đạp muốn đi được phải nhờ vào sức người dùng đôi bàn chân để đạp đấy.

- Cô cho trẻ quan sát video người đang đạp xe trên đường.

+ Xe đạp đi ở đâu các con?

+ Xe đạp đi trên đường nên được gọi là phương tiện giao thông đường gì?

+ Xe đạp dùng để làm gì?

+ Khi ngồi trên xe đạp các con phải ngồi như thế nào?

+ Mở rộng: Cô cho trẻ quan sát các kiểu xe đạp khác nhau.

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Khi ngồi trên xe không đùa nghịch. Nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ an toàn giao thông.

**+Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

**\* TC1: Trò chơi “Đội nào nhanh”**

+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội.Nhiệm vụ cuả 2 đội nhanh chân chạy lên tìm được hình ảnh chiếc xe đạp dán lên bảng

 + Luật chơi: Trong vòng 1 bản nhạc đội nào nhanh chọn được nhiều hình ảnh chiếc xe đạp đội đó giành chiến thắng

\* **TC2: Trò chơi “Ghép tranh”**

**+** Cách chơi: Cho trẻ tạo thành 3 nhóm tặng cho mỗi đội một rổ đồ chơi có các bộ phận của xe đạp cắt rời, nhiệm vụ của 3 đội ghép tạo thành một chiếc xe đạp hoàn chỉnh

+ Luật chơi: Thời gian được tính trong vòng 1 bản nhạc.( Cô kiểm tra thông báo kết quả)

**Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ : ............................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 3 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học:Phát triển thể chất**

**Đề tài: Ném xa bằng 1 tay**

**Trò chơi: Kéo co**

**1.Mục đích yêu cầu**

**-**Trẻ biết tập theo cô BTPTC, trẻ biết đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, đưa từ trước vòng ra sau, lên cao rồi ném mạnh túi cát đi xa về phía trước ở điểm tay đưa cao nhất.Trẻ nhớ tên vận động

- Rèn kỹ năng ném cho trẻ, rèn cho trẻ sự tự tin nhanh nhẹ khéo léo khi tham gia vận động.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục giúp cơ thể khoẻ mạnh.

**2.Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, túi cát, vạch chuẩn, Dây kéo co

- Nhạc bài hát : “ Đoàn tàu nhỏ tí xíu và em đi qua ngã tư đường phố”

**3.Tiến hành**

**\*HĐ 1: Khởi động**

**-** Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề.

- Cô cho trẻ đi khởi động xung quanh lớp với các kiểu đi: đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót, đi khom người... theo hiệu lệnh của cô về đội hình vòng tròn

**\* HĐ 2: Trọng động**

\* **BTPTC:**

- Lần 1: Tập kết hợp nhịp đếm

+ Động tác tay : Đưa 2 tay lên cao, hạ xuống

+ Động tác chân: Co duỗi từng chân

+ Động tác bụng : Hai tay giơ lên cao cúi người về phía trước

+ Động tác bật: Bật tại chỗ

- Tập mỗi động tác (2 lần x 4 nhịp)

- Lần 2 tập kết hợp bài hát: “ Em đi qua ngã tư đường phố”.

- ĐTNM: động tác tay

\* **VĐCB**: **Ném xa bằng 1 tay :**Cô giới thiệu vận động cơ bản: Ném xa bằng 1 tay

- Cô cho trẻ trải nghiệm: Cô nhận xét

- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động:Tư thế chuẩn bị: Cô đi từ đầu hàng đến trước vạch và cúi xuống nhặt túi cát. Khi có hiệu lệnh “Chuẩn bị”, cô đứng chân trước chân sau, tay cô cầm túi cát cùng phía với chân sau. Khi có hiệu lệnh “Ném”, cô đưa túi cát từ trước ra sau, lên cao rồi ném mạnh túi cát đi xa về phía trước ở điểm tay đưa cao nhất. Ném xong cô đi về cuối hàng đứng.

- Gọi 2 trẻ lên tập mẫu. Cô chú ý sửa sai.

- Cho trẻ tập thi đua thi đua theo các hình thức: tổ, nhóm, cá nhân lên tập ( Cô chú ý, sửa sai cho trẻ)

- Mời 1 trẻ tập giỏi thực hiện lại vận động 1 lần

- Đàm thoại: Cô vừa dạy chúng mình vận động gì?

-Cô giáo dục trẻ phải thường xuyên luyện tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh

**\* Trò chơi : Kéo co**

- Cô giới thiệu tên TC: “ Kéo co”

- \* Cách chơi:
 - Chia trẻ thành hai nhóm số lượng bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn một cháu khoẻ nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần . Nhận xét trẻ chơi

**\* HĐ 3:Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 1-2 vòng và về chỗ.

**Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ : ............................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 4 tháng 4 năm 2024***

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Dạy trẻ học thuộc bài thơ: “Bé tập đi xe đạp” ST: Cao Thúy Hưng**

**1. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ nhớ tên bài thơ, đọc thuộc bài thơ, hiểu nội dung bài thơ, tên tác giả.

-Trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình để trả lời các câu hỏi của cô, trẻ đọc to rõ ràng mạch lạc, đúng vần, đúng điệu bài thơ

-Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ chấp hành luật lệ giao thông, đi đúng làn đường và tín hiệu đèn giao thông.

**2. Chuẩn bị**

-Tranh có nội dung bài thơ. Sa bàn rối dẹt.

- Nhạc bài hát: “ Đi xe đạp”

**3.Cách tiến hành**

**\*HĐ1: Trò chuyện với trẻ**

- Cô cho trẻ nghe và đoán tiếng còi, tiếng chuông của 1 số phương tiện giao thông(máy bay, ô tô, xe máy, táu hỏa,xe đạp)và trò chuyện với trẻ về chiếc xe đạp.

+ Đây là cái gì?

+ Xe đạp có những bộ phận nào?

+ Bạn nào được bố mẹ mua cho xe đạp?

+ Các con có biết đi xe đạp không?

- Cô khái quát giới thiệu bài thơ: “Bé tập đi xe đạp” của tác giả: Cao Thúy Hưng

**\*HĐ2: Vần thơ bé yêu**

- Cô đọc thơ lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ điệu bộ

+ Hỏi trẻ tên bài thơ?Tên tác giả?

- Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về bạn nhỏ được bố mua cho chiếc xe đạp và mẹ bạn đã dạy bạn tập đi. Bạn rất là vui mừng và hàng ngày bạn tập đi xe đạp quên cả mệt mỏi.

- Giảng từ khó: “hăm hở” là tỏ ra hăng hái chăm chỉ tập luyện.

- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa

- Đàm thoại:

+ Các con vừa đọc bài thơ gì ? Sáng tác của ai?

+ Bài thơ nói về ai? Ai mua xe cho bé?

+ Ai dạy bé tập đi xe đạp?

+ Bé đã thể hiện niềm vui như thế nào khi tập đi xe đạp?

+ Ông đã nhắc nhở bé điều gì khi đi xe đạp?

+ Các con thấy xe của bé như thế nào?

- Cho cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần(sửa sai cho trẻ)

- Cho trẻ thi đua đọc thơ dưới nhiều hình thức: tổ,nhóm,cá nhân (cô sửa sai cho trẻ )

- Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải chấp hành tốt luật giao thông, đi đúng đường và tuân thủ theo tín hiệu đèn giao thông.

- Cô đọc lần 3 kết hợp sa bàn rối dẹt.

**\*HĐ 3: Bé vui ca hát**

- Cô cùng trẻ hát và vận động bài:“Đi xe đạp” .

**\*Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ : .......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2.Trạng thái cảm xúc: ............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 ***Thứ 6 ngày 5 tháng 4 năm 2024***

 **Lĩnh vực : Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài : Dạy trẻ VTTN: “Em đi qua ngã tư đường phố” của tác giả: Hoàng Văn Yến**

**TC: Tai ai tinh**

**Hát nghe: “Cô dạy bé bài học giao thông”**

**1.Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, hát rõ lời hát đúng giai điêu bài hát, biết vỗ tay theo nhịp của bài hát

- Rèn cho trẻ kỹ năng vỗ tay theo nhịp và sự mạnh dạn tự tin khi hát

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết chấp hành luật lệ khi tham gia giao thông

**2. Chuẩn bị**

**-** Nhạc bài hát: “ Em đi qua ngã tư đường phố, Cô dạy bé bài học giao thông”

- Xắc xô, gáo dừa.

**3. Cách tiến hành**

 **\*HĐ 1 : Trò chuyện với trẻ**

- Cô mở 1 đoạn nhạc dạo của bài hát: “ Em đi qua ngã tư đường phố” cho trẻ đoán

+ Đây là đoạn nhạc trong bài hát nào? Bài hát do ai sáng tác

**\*HĐ2*:* Dạy trẻ hát vỗ tay theo nhịp bài hát: “ Em đi qua ngã tư đường phố”**

- Cô cho trẻ cùng hát với cô bài: “Em đi qua ngã tư đường phố”

- Cô hỏi tên bài hát ? Tên tác giả?

- Nội dung bài hát nói về điều gì?

- C/m thấy giai điệu bài hát ntn?

- Cô hỏi trẻ với bài hát này có cách vận động nào?

- Cô cho trẻ trải nghiệm vận đông, thống nhát vận động vỗ tay theo nhịp

- Lần 1 cố hát vỗ tay theo nhịp

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát và vỗ tay theo nhịp 2-3 lần.

- Cô gọi 1 trẻ lên hát và vỗ tay theo nhịp. Cô chú ý sửa sai.

 - Lần 2 cô hát vỗ tay theo nhịp + phân tích: Bài hát:” Em đi qua ngã tư đường phố” chúng mình sẽ vỗ vào từ “ Trên” và mở ra từ “ sân” cứ như vậy vỗ vào và mở ra cho đến hết bài hát

- Cô cho trẻ vỗ theo nhịp đếm 1,2

- Cô cho trẻ thi đua hát vỗ tay theo nhịp dưới nhiều hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân ( cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại tên vận động vừa học

**\*HĐ 3 *: Nghe hát bài* : “ Cô dạy bé bài học giao thông”**

- Cô giới thiệu tên bài hát: “Cô dạy bé bài học giao thông” của tác giả: Lâm Trọng Tường

- Cô hát lần 1 kết hợp với cử chỉ điệu bộ, ánh mắt nét mặt thể hiện tình cảm của bài hát.

- Lần 2 cô cho trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô

 - Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.

 **\*HĐ 4*: Trò chơi: “ Tai ai tinh”***

***-*** Cô giới thiệu trò chơi: “Tai ai tinh”

- Cách chơi: Cô mời 1 bạn đội mũ chóp, và gọi 1 bạn đứng lên hát 1 bài hát. Hát xong bạn đó ngồi xuống và bạn đội mũ chóp sẽ đoán tên bạn vừa hát là ai.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

**\*** Đánh giá trẻ

1.Tình trạng sức khỏe

............................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc:

............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ :

........................................................................................................................................................................................................................................................

 **NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

***Thứ 7 ngày 6 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Khám phá chiếc xe đạp**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, công dụng của xe đạp. Trẻ biết được xe đạp có 2 bánh, có yên xe, tay lái, bàn đạp, bánh xe, giỏ xe, khung xe...và dùng sức người để đạp cho xe chạy.

- Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ

- Giáo dục trẻ khi ngồi trên xe không đùa nghịch.Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào mọi hoạt động

**II. Chuẩn bị**

- Xe đạp thật,hình ảnh các loại xe

- Nhạc bài hát về chủ đề “ Bác đưa thư vui tính”

- Hình ảnh xe đạp cắt rời các bộ phận

**II. Tổ chức hoạt động:**

**HĐ1 Ổn định tổ chức**

**-** Cô đọc câu đố , đó tre

 “Xe gì hai bánh

 Đạp chạy bon bon

 Chuông kêo kính coong

 Đứng yên thì đổ”

- Trẻ giải câu đố

 **HĐ2 Bé khám phá về xe đạp**:

- Cho trẻ quan sát chiếc xe đạp và đàm thoại:

+ Các con có nhận xét gì về chiếc xe đạp ?

+ Xe đạp này có màu gì?

+Ai có nhận xét gì về đặc điểm của xe đạp? Xe đạp gồm có những bộ phận nào?

+ Đây là bộ phận nào của xe?

- Đây là tay lái của xe giúp con người điều khiển xe đi theo các hướng theo ý của mình đấy các con ạ!

+ Đây là bộ phận nào?( Khung xe)

+ Còn đây là bộ phận nào của xe?

+ Yên xe để làm gì?

=> Yên xe để người ngồi lên khi lái xe đấy các con ạ!

+ Đây là gì các con?

+ Xe đạp có mấy bánh xe?

+ Bánh xe đạp có dạng hình gì?

=> Bánh xe đạp có rất nhiều những thanh nhỏ này gọi là nan hoa đấy các con ạ! Các con chú ý khi ngồi trên xe đạp không được cho chân vào nan hoa xe, sẽ bị kẹp chân đấy.

+ Đây là gì?

=> Chân trống giúp cho xe đứng được mà không bi đổ đấy các con ạ!

+ Xe đạp có gì nữa đây?

- Bàn đạp giúp con người làm cho xe di chuyển được đấy.

- Vừa rồi cô và các con đã khám phá về xe đạp, bạn nào giỏi nhắc lại cho cô, xe đạp có những bộ phận nào?

- Cô khái quát lại: Xe đạp gồm có: Tay lái, khung xe, yên xe, bánh xe, chân trống, bàn đạp.

+ Xe đạp muốn đi được phải làm gì?

- Đúng rồi các con ạ! Xe đạp muốn đi được phải nhờ vào sức người dùng đôi bàn chân để đạp đấy.

- Cô cho trẻ quan sát video người đang đạp xe trên đường.

+ Xe đạp đi ở đâu các con?

+ Xe đạp đi trên đường nên được gọi là phương tiện giao thông đường gì?

+ Xe đạp dùng để làm gì?

+ Khi ngồi trên xe đạp các con phải ngồi như thế nào?

+ Mở rộng: Cô cho trẻ quan sát các kiểu xe đạp khác nhau.

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Khi ngồi trên xe không đùa nghịch. Nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ an toàn giao thông.

**+Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

**\* TC1: Trò chơi “Đội nào nhanh”**

+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội.Nhiệm vụ cuả 2 đội nhanh chân chạy lên tìm được hình ảnh chiếc xe đạp dán lên bảng

 + Luật chơi: Trong vòng 1 bản nhạc đội nào nhanh chọn được nhiều hình ảnh chiếc xe đạp đội đó giành chiến thắng

\* **TC2: Trò chơi “Ghép tranh”**

**+** Cách chơi: Cho trẻ tạo thành 3 nhóm tặng cho mỗi đội một rổ đồ chơi có các bộ phận của xe đạp cắt rời, nhiệm vụ của 3 đội ghép tạo thành một chiếc xe đạp hoàn chỉnh

+ Luật chơi: Thời gian được tính trong vòng 1 bản nhạc.( Cô kiểm tra thông báo kết quả)

**Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ : ............................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2:“ Phương tiện giao thông đường thủy-đường hàng không”**

***Thứ 2 ngày 8 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Dán thuyền buồm ( M)**

**I.Mục đích yêu cầu**

**-**Trẻ nhận biết và gọi tên được chiếc thuyền buồm. Biết cách phết hồ vào mặt sau của giấy để dán thân thuyền và cánh buồm, tạo thành thuyền buồm.

-Rèn kĩ năng phết hồ và dán hình rèn cách ngồi đúng tư thế cho trẻ

- Tích cực tham gia vào các hoạt động. GD trẻ ngồi yên khi ngồi trên thuyền

**II.Chuẩn bị**

-Bức tranh mẫu dán thuyền buồm

-Máy vi tính có nhạc bài hát: “ Em đi chơi thuyền

- Bàn, ghế, keo, thuyền buồm cắt sẵn, giấy A4

**III.Tiến hành**

 **HĐ 1:Bé vui múa hát**

-  Cô và trẻ cùng hát, vđ “Em đi chơi thuyền”

+ Chúng ta vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nhắc đến PTGT gì?

+ Thuyền chạy ở đâu?

+ Ngoài thuyền ra thì còn có PTGT nào chạy dưới nước?

**HĐ 2:Bé khéo tay**

- Cô trình chiếu một số hình ảnh: Tàu thủy, thuyền buồm cho trẻ xem.

(Cho trẻ nói lên hiểu biết của mình về các PTGT đó)

- GD trẻ tham gia giao thông an toàn, ngồi trên thuyền phải ngồi yên, mặc áo phao…

- Cho trẻ xem tranh mẫu của cô

+  Các con có nhận xét gì về bức tranh?

+ Đây là cái gì?

+ Thuyền buồm được làm bằng gì đây?

+ Thân thuyền màu gì?

+ Cánh buồm màu gì?

- Cô thực hiện mẫu:

+ Đầu tiên, cô lấy 1 hình màu xanh làm thân thuyền. Sau đó, cô dùng tay trái giữ hình, còn tay phải dùng ngón trỏ lấy một lượng hồ vừa đủ, miết sao cho thật đều và dán vào giữa bức tranh. Tiếp theo, cô lấy hình tam giác màu vàng, cô cũng miết hồ vào mặt trắng của hình và dán ở giữa phía trên thân thuyền để làm cánh buồm. Cuối cùng, cô lấy hình tam giác màu đỏ, cô cũng miết hồ vào mặt trắng và dán vào phía trên của thân thuyền cách cánh buồm màu vàng một khoảng. Vậy là cô đã dán xong  thuyền rồi.-

 Cô hỏi trẻ:

- Khi dán các con ngồi như thế nào?

- Và miết hồ bằng tay nào?

=>Cô khái quát lại

- Cô cho trẻ thực hiện quan sát hướng dẫn trẻ

- Cô khuyến khích trẻ biết chọn màu, phối hợp màu để dán thuyền buồm

- Cô gợi ý cho những trẻ chưa biết cách dán động viên trẻ để có bức tranh đẹp

 **HĐ3: Cảm xúc của bé**

- Cô cho trẻ mang tranh lên trưng bày

- Các con xếp dán được bức tranh gì?

- Con có nhận xét gì về tranh của bạn?

- Con thích tranh bạn nào? Vì sao? (Mời 2 -3 trẻ nhận xét)

- Cô nhận xét, tuyên dương những tranh đẹp, sáng tạo, nhắc những tranh chưa hoàn thiện cố gắng lần sau.

**\* Đánh giá cuối ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ ............................................................................................................................................................................................................ 2.Trạng thái cảm xúc:

............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ :

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 3 ngày 9 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Bò chui qua cồng, bật về phía trước**

**1.Mục đích yêu cầu**

**-** Trẻ biết tập theo cô BTPTC, trẻ thực hiện được bài vận động bò chui qua cổng – bật về phía trước

- Rèn kỹ năng bò,bật về phía trước cho trẻ.Rèn cho trẻ sự tự tin nhanh nhẹ khéo léo khi tham gia vận động.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục giúp cơ thể khoẻ mạnh.

**2.Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, cổng chui, vạch chuẩn

- Nhạc bài hát : “ Đoàn tàu nhỏ xíu, Em đi chơi thuyền”

**3.Tiến hành**

**\*HĐ 1: Khởi động**

**-** Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề.

- Cô cho trẻ đi khởi động xung quanh lớp với các kiểu đi: đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót, đi khom người... theo hiệu lệnh của cô về đội hình vòng tròn

**\* HĐ 2: Trọng động**

\* **BTPTC:**

-Lần 1: Tập kết hợp nhịp đếm

+ Động tác Tay : Đưa 2 tay lên cao, hạ xuống

+ Động tác chân: Co duỗi từng chân

+ Động tác Bụng- Lườn: Hai tay giơ lên cao cúi người về phía trước

+ Động tác Bật: Bật tại chỗ

- Tập mỗi động tác (2 lần x 4 nhịp)

- ĐTNM: động tác bụng lườn - bật

- Lần 2 tập kết hợp bài hát: “ Em đi chơi thuyền”.

\* **VĐCB**: **Bò chui qua cổng – bật về phía trước**

- Cô giới thiệu vận động cơ bản: Bò chui qua cổng – bật về phía trước

- Cô cho trẻ trải nghiệm: Cô nhận xét

- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động: Tư thế chuẩn bị đứng sau vạch chuẩn 2 bàn tay và cẳngbchân áp sát sàn khi có hiệu lệnh bò thì cô bò bằng tay nọ chân kia bò thẳng hướng sao cho đầu và lưng không chạm vào cổng,bò thật khéo không làm đổ cổng sau đó đứng dậy, sau đó cô đứng dậy 2 tay cô đưa từ trước ra sau, đồng thời khụy gối nhúm bật mạnh về phía trước qua vạch chuẩn, tiếp đất nhẹ nhàng, mũi bàn chân tiếp đất trước, rồi cả bàn chân rồi đi nhẹ nhàng về cuối hàng

*-* Gọi 2 trẻ lên tập mẫu. Cô chú ý sửa sai.

- Cho trẻ tập thi đua thi đua theo các hình thức: tổ, nhóm, cá nhân lên tập ( Cô chú ý, sửa sai cho trẻ)

- Mời 1 trẻ tập giỏi thực hiện lại vận động 1 lần

- Đàm thoại: Cô vừa dạy chúng mình vận động gì?

-Cô giáo dục trẻ phải thường xuyên luyện tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh

**HĐ 3:Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 1-2 vòng và về chỗ.

**\*Đánh giá:**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………............

2.Trạng thái cảm xúc

………………………………………………………………………………………………………………………........................

3.Kiến thức kỹ năng

……………………………………………………………………………………………………………………………....................……………………………………………………………………………………………............................................................

***Thứ 4 ngày 10 tháng 4 năm 2023***

**Lĩnh vực:PTNN**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: “ Qua đường”**

**I.Mục đích yêu cầu**

**-**Trẻ nhớ tên chuyện, biết tên các nhân vật trong chuyện, hiểu nội dung câu chuyện.

**-** Rèn cho trẻ khả năng nghi nhớ.Trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình trả lời được các câu hỏi trong chuyện

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. GD trẻ biết tuân thủ luật lệ giao thông khi sang đường phải có người lớn dắt

**II.Chuẩn bị**

**-** Tranh minh họa có nội dung câu chuyện

**-** Sa bàn rối tay có nội câu chuyện “ Qua đường”. Nhạc bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố”

**III.Tiến hành**

**HĐ 1: Trò chuyện với trẻ**

- Cô cùng trẻ hát bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố”

- C/m vừa hát bài hát gì?

- Khi đi ra đường chúng mình phải đi bên nào?

- Cô dẫn dắt giới thiệu truyện: “ Qua đường” Có một bạn thỏ không nghe lời mẹ dặn, đi ra đường chơi không để ý đường và xe qua lại và điều gì đã xảy ra với bạn thỏ c/m cùng lắng nghe cô kể câu chuyện

**HĐ2: Bé nghe cô kể**

- Cô kể chuyện lần 1: diễn cảm,kết hợp ánh mắt nét mặt , cử chỉ điệu bộ.

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?

- Cô kể chuyện lần 2: kết hợp tranh minh họa?

- Cô giảng nội dung truyện: Câu chuyện: “Qua đường kể về Thỏ Nâu và Thỏ Trắng xin phép mẹ ra phố chơi mẹ dặn đi đường phải cẩn thận. Ra đường 2 chi em mải ngắm trời đất và hít thở không khí trong lành. Thỏ Trắng nhìn thấy hoa đẹp bên đường đã kéo chị chạy ào ra đường mà không chú ý gì cả. Bỗng 1 đoàn xe phanh gấp xuýt chút nữa 2 chị e đã gây tai nạn. Bác Gấu xe tải đã nói với 2 chị em: “ Các cháu có nhìn tín hiệu đèn không, đèn đỏ mà dám sang đường à”. Chú cảnh sát giao thông Thỏ Xám đã đến bên 2 chị em và dặn 2 chị em các cháu lần sau đi qua đường phải nhìn tín hiệu đèn và có người lớn đi cùng, nếu không sẽ dễ gây tai nạn. từ hôm đó 2 chị em luôn nhớ lời chú cảnh sát Thỏ Xám dặn

- Đàm thoại:

+Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Thỏ Trắng và Thỏ Nâu xin phép mẹ đi đâu?

+ Ra đường 2 chị em đã nhìn thấy gì?

+ Thỏ Trắng nói với Thỏ nâu như thế nào?

+ Thỏ Trắng kéo Thỏ Nâu đi đâu?

+ Chuyện gì xảy ra với với 2 chị em thỏ?

+ Bác Gấu lái xe tải nói gì? (Cô cho trẻ bắt trước lời bác gấu)

+ Thỏ Trắng và Thỏ Nâu nói gì với Bác Gấu? (Cô cho trẻ bắt trước lời 2 chi em Thỏ)

+ Chú cảnh sát giao thông dặn 2 chị em ntn?

=> GD trẻ: Khi ra đường phải nhìn tín hiện đèn và có người lớn dắt, khi đi ngoài đường phải đi bên tay phải

- Cô kể chuyện lần 3: kết hợp sa bàn dối tay

**Hoạt động 3: Vui cùng bé yêu**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Làm theo tín hiệu đèn”

- Cách chơi: cô có tín hiệu đèn xanh đỏ vàng, cô giơ đèn màu nào trẻ sẽ nói to tín hiệu đèn và đi theo tín hiệu của đèn báo

 **\*Đánh giá cuối ngày:**

 1.Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2.Trạng thái cảm xúc

……………………………………………………………………………………………………………………………………

3.Kiến thức kỹ năng

………………………………………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 5 ngày 11 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học: Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài : Dạy hát: Em đi chơi thuyền-sáng tác Trần Kiết Tường**

**NH: Anh phi công ơi**

**TCÂN: Ai nhanh nhất**

**1.Mục đích yêu cầu**

**-** Trẻ nhớ tên bài hát tên tác giả, thuộc bài hát**,** hát rõ lời, đúng giai điệu bài hát.

- Rèn cho trẻ hát rõ lời, hát đúng giai điệu bài hát.Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi, phát triển tai nghe âm nhạc.

**-** Giáo dục trẻ ngồi yên khi đi thuyền.Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

**2.Chuẩn bị**

-Nhạc bài hát :Em đi chơi thuyền, Anh phi công ơi

**3.Tiến hành**

**HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ xem video về các bạn đi chơi công viên

- Các con thấy gì trong video?

- Trong video các bạn nhỏ đi đâu?

- Các bạn chơi trò chơi gì?

- Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài hát “Em đi chươi thuyền, tác giả Trần Kiết Tường

**HĐ2: Bé vui ca hát**

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1: hát rõ lời đúng giai điệu kết hợp với ánh mắt cử chỉ điệu bộ

- Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát gì?

- Cô hát lần 2+ nhạc đệm

- Cô bắt nhịp cho trẻ hát nhiều lần( cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ hát thi đua: tổ- nhóm -cá nhân( sửa sai)**.**

**-** Đàm thoại tên bài hát tên tác giả.

- Cô giáo dục trẻ khi đi thuyền ngồi yên

**HĐ3: TCÂN: Ai nhanh nhất**

* Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi luật chơi, tổ chức cho trẻ chơi “Ai nhanh nhất”

- Cách chơi: Cô mời các thành viên của các đội lên chơi, số bạn sẽ nhiều hơn số vòng. Vừa đi xung quanh những chiếc vòng vừa hát. Khi có hiệu lệnh sắc xô thì chúng mình phải bật thật nhanh vào vòng. Bạn nào không có vòng là người thua cuộc.

- Luật chơi: Ai không có vòng thì sẽ phải làm theo yêu cầu cả lớp.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, sau mỗi lần chơi cô nhận xét. Thay đổi số vòng

**HĐ4: Lời ca tặng bé**

* Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
* Cô hát cho trẻ nghe bài hát : “Anh phi công ơi”lần 1 kết hợp với ánh mắt cử chỉ điệu bộ
* Cô hát lần 2 kết hợp múa minh họa.Trẻ ngồi hát hưởng ứng cùng cô
* Đàm thoại tên bài hát nghe

**\*Đánh giá cuối ngày**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2.Trạng thái cảm xúc

……………………………………………………………………………………………………………………………………

3.Kiến thức kỹ năng

………………………………………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 6 ngày 12 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Khám phá máy bay**

**I. Mục đích yêu cầu:**

-Trẻ nhận biết và gọi tên được:máy bay, các bộ phận cuả máy bay như : cánh máy bay, thân máy bay, đuôi máy bay.Trẻ biết được máy bay là PTGT đường hàng không

- Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ cho trẻ

- Giáo dục trẻcó ý thức khi tham gia giao thông.Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào mọi hoạt động

**II. Chuẩn bị**

- Mô hình máy bay, Hình ảnh máy bay cắt rời các bộ phận

- Nhạc bài hát về chủ đề, Hình ảnh máy bay cắt rời các bộ phận

**II. Tổ chức hoạt động:**

**HĐ1 Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ làm máy bay kêu ù ù, dang hai tay chạy

- Hôm nay cô sẽ làm hướng dẫn viên du lịch và dẫn các con đi tham quan nha.

- A, bây giờ quí khách có muốn cùng với tôi đi xem máy bay không nào ?”

**HĐ2 Bé khám phá về máy bay**

- Cô dẫn trẻ đến máy tính có hình  máy bay

- Quí khách có biết đây là cái gì không ?”

-  Quí khách có biết máy bay bay ở đâu không vậy ?

-  À ! Máy bay bay được là do cái gì vậy ?

- Quí khách có biết máy bay kêu như thế nào không ?

- Máy bay có những đặc điểm gì?( Làm bằng sắt, to lớn, có đầu máy bay, có thân máy bay, có đuôi máy bay, có cánh máy bay)

- Phía dưới thân máy bay có gì? ( có các bánh xe)

- Quí khách có biết máy bay chở gì không ?

- Vậy quí khách có thích đi máy bay không ? Tôi cũng thích đi máy bay đó.

-Ah thưa quí khách máy bay , bay thật cao trên bâu trời xanh, ở trên đó quí vị sẽ được nhìn thấy những tầng mây trăng xóa, được nhìn thấy cảnh vật, cây cối từ trên cao rất là đẹp.

+ Khi ngồi trên máy bay các con phải như thế nào? Mở rộng: Cô cho trẻ quan sát các PTGT trên không

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Khi ngồi trên máy bay không đùa nghịch, phải thắt dây an toàn. Nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ an toàn giao thông.

**Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

**\* TC1: Trò chơi tạo dáng**

- Bây giờ các con muốn chơi trò chơi cùng với cô không ?

- À, chúng mình sẽ chơi trò chơi tạo dáng nha. Đầu tiên là tạo dáng máy bay, ai làm đúng theo yêu cầu của cô thì sẽ được cô và các bạn khen nè.

- Các con dang hai tay ra làm máy bay? Máy bay bay chầm chậm, bay nhanh nhanh…

- Bay ra đằng trước, bay qua phải, bay qua bên trái.

\* **TC2: Trò chơi “Ghép tranh”**

**+** Cách chơi: Cho trẻ tạo thành 3 nhóm tặng cho mỗi đội một rổ đồ chơi có các bộ phận của máy bay cắt rời, nhiệm vụ của 3 đội ghép tạo thành một máy bay hoàn chỉnh

+ Luật chơi: Thời gian được tính trong vòng 1 bản nhạc.( Cô kiểm tra thông báo kết quả)

**\*Đánh giá:**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………............

2.Trạng thái cảm xúc

………………………………………………………………………………………………………………………........................

3.Kiến thức kỹ năng

……………………………………………………………………………………………………………………………....................……………………………………………………………………………………………............................................................

***Thứ 7 ngày 13 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Bò chui qua cồng, bật về phía trước**

**1.Mục đích yêu cầu**

**-** Trẻ biết tập theo cô BTPTC, trẻ thực hiện được bài vận động bò chui qua cổng – bật về phía trước

- Rèn kỹ năng bò,bật về phía trước cho trẻ.Rèn cho trẻ sự tự tin nhanh nhẹ khéo léo khi tham gia vận động.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục giúp cơ thể khoẻ mạnh.

**2.Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, cổng chui, vạch chuẩn

- Nhạc bài hát : “ Đoàn tàu nhỏ xíu, Em đi chơi thuyền”

**3.Tiến hành**

**\*HĐ 1: Khởi động**

**-** Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề.

- Cô cho trẻ đi khởi động xung quanh lớp với các kiểu đi: đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót, đi khom người... theo hiệu lệnh của cô về đội hình vòng tròn

**\* HĐ 2: Trọng động**

\* **BTPTC:**

-Lần 1: Tập kết hợp nhịp đếm

+ Động tác Tay : Đưa 2 tay lên cao, hạ xuống

+ Động tác chân: Co duỗi từng chân

+ Động tác Bụng- Lườn: Hai tay giơ lên cao cúi người về phía trước

+ Động tác Bật: Bật tại chỗ

- Tập mỗi động tác (2 lần x 4 nhịp)

- ĐTNM: động tác bụng lườn - bật

- Lần 2 tập kết hợp bài hát: “ Em đi chơi thuyền”.

\* **VĐCB**: **Bò chui qua cổng – bật về phía trước**

- Cô giới thiệu vận động cơ bản: Bò chui qua cổng – bật về phía trước

- Cô tập mẫu lần 1

*-* Gọi 2 trẻ lên tập mẫu. Cô chú ý sửa sai.

- Cho trẻ tập thi đua thi đua theo các hình thức: tổ, nhóm, cá nhân lên tập ( Cô chú ý, sửa sai cho trẻ)

- Mời 1 trẻ tập giỏi thực hiện lại vận động 1 lần

- Đàm thoại: Cô vừa dạy chúng mình vận động gì?

- Cô giáo dục trẻ phải thường xuyên luyện tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh

**HĐ 3:Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 1-2 vòng và về chỗ.

**\*Đánh giá:**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………............

2.Trạng thái cảm xúc

………………………………………………………………………………………………………………………........................

3.Kiến thức kỹ năng

……………………………………………………………………………………………………………………………....................……………………………………………………………………………………………............................................................

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: Một số luật lệ giao thông đơn giản**

***Thứ 2 ngày 15 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Tìm hiểu đèn giao thông**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

*-* Trẻ nhận biết được ý nghĩa và công dụng của ba màu đèn giao thông. Nắm được một số luật giao thông đơn giản đối với trẻ.

- Rèn cho trẻ kĩ năng quan sát, ghi nhớ, chú ý

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ khi ra đường phải  chấp hành luật giao thông

**2. Chuẩn bị:**

- Máy tính có nhạc bài hát “Đèn xanh, đèn đỏ ”

- Máy tính có video các phương tiện tham gia giao thông khi có tín hiệu

- Lô tô đèn giao thông

- Mô hình về tín hiệu đèn giao thông

**3. Tiến hành**

**\*Hoạt động1: Trò chuyện cùng bé**

*-*Cô cùng cả lớp xem video các phương tiện tham gia giao thông khi có tín hiệu

- Các con vừa xem video nói về điều gì?

- Trong video có gì?

- Trên ngã tư đường phố có gì?

- Cô khái quát và dẫn dắt cho trẻ xem mô hình đèn tín hiệu giao thông

**\*Hoạt động 2: Bé tìm hiểu đèn giao thông**

- Cô có gì đây?

- Đèn tín hiệu giao thông có những màu nào?

- Đèn tín hiệu giao thông có hình gì?

- Cô có đèn màu gì đây?
- Khi đi đến ngã tư mà gặp đèn đỏ thì mọi người phải làm gì?
- Cả lớp cùng cô quan sát đèn vàng:
- Cô có đèn màu gì đây?
- Khi có đèn vàng, mọi người phải làm gì?
+ Cô giới thiệu đèn tín hiệu màu xanh
- Cô có đèn màu gì đây?

- Khi có đèn xanh thì mọi người làm gì?

- Ngoài ba đèn ra đèn tín hiệu giao thông còn có gì nữa?

- Trụ đèn có màu gì?

- Đèn giao thông được dùng để làm gì?

- Cô khái quát và giáo dục trẻ: Đèn tín hiệu giao thông được đặt ở ngã tư đường,đèn giao thông gồm có ba màu xanh, vàng, đỏ. Màu xanh người tham gia giao thông được đi, màu vàng thì chuẩn bị dừng, màu đỏ thì dừng lại. Khi đi phải tuân thủ luật lệ giao thông, khi đi sang đường phải có người lớn đi cùng và đi bên phải lề đường.
**3.Hoạt động 3: Ai nhanh hơn**

**\*TC 1 : Ai nhanh hơn**

**-** Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi

- Cách chơi: Cô chia lớp làm 2 đội có số lượng người bằng nhau. Trên bảng cô có cột đèn tín hiệu giao thông còn thiếu một số đèn, nhiệm vụ của 2 đội là chọn nhanh và đúng đèn tín hiệu còn thiếu và dán vào cột đèn tín hiệu giao thông.

- Luật chơi: Trong thời gian là một bản nhạc đội nào dán nhanh, dán đúng, được nhiều đèn hơn thì đội đó giành chiến thắng, thời gian là một bản nhạc.

**2.TC2: Đèn tín hiệu giao thông**

- Cách chơi: Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát: “Em đi qua ngã tư đường phố”, trẻ làm các phương tiện tham gia giao thông,  khi cô giơ đèn đỏ lên thì trẻ phải dừng lại và khi cô giơ đèn xanh lên thì tất cả xe được đi.

- Luật chơi: Bạn nào làm sai thì phải nhảy lò cò

**4.Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ.

...........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng.

...........................................................................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 3 ngày 16 tháng 4 năm 2024***

**Hoạt động học: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Vẽ hình tròn theo mẫu**

**I. Mục đích – yêu cầu
*-***Trẻ nhớ tên vận động. Trẻ biết dùng các ngón tay, phối hợp tay và mắt để vẽ được hình tròn theo mẫu

***-***Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, các ngón tay. Rèn kĩ năng vẽ hình tròn theo mẫu. Phát triển vận động tinh cho trẻ.

***-***Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động trong giờ học. Trẻ biết cất gọn đồ dùng sau khi học

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh mẫu của cô. Tranh 1 vẽ cột đèn giao thông, Tranh 2 vẽ 1 hình tròn.

- Giấy vẽ, sáp màu đủ cho trẻ.

- Bàn, ghế ngồi cho trẻ

- 2 Bảng to có dán giấy in hình các cột đèn giao thông.

- Máy tính, loa, nhạc bài hát “Đèn xanh, đèn đỏ”

**III. Tiến hành hoạt động**

***1. Hoạt động 1: Khởi động cùng đôi bàn tay***

- Cô giới thiệu về đôi bàn tay

- Cho trẻ chơi trò chơi “những ngón tay nhúc nhích”

+ Chúng mình vừa được chơi trò chơi gì?

+ Với đôi bàn tay, hằng ngày các con có thể làm những công việc gì?

- Cô khái quát: kết hợp giáo dục trẻ biết giữ gìn đôi bàn tay sạch sẽ và biết giúp đỡ bố mẹ những công việc vừa sức như: nhặt rau, gấp quần áo, quét nhà, vẽ và tô màu nữa.

***2. Hoạt động 2: “Vẽ hình tròn theo mẫu”***

- Cô tạo tình huống xuất hiện bức tranh số 1 vẽ cột đèn giao thông

+ Hỏi trẻ đây là gì?

+Trên cột đèn giao thông có những gì?

+ Đèn báo màu xanh, vàng, đỏ có dạng hình gì?

- Bức tranh số 2: vẽ 1 hình tròn

+ Hỏi trẻ còn đây là hình gì?

- Cô giới thiệu vận động “Vẽ hình tròn theo mẫu”

+ Cô làm mẫu lần 1: không giải thích

+ Cô làm mẫu lần 2 + phân tích: Tay trái cô giữ tờ giấy, tay phải cô sáp màu, cô đặt sáp màu lên 1 điểm trên tờ giấy sau đó vẽ từ từ một đường cong tròn khép kín từ trái sang phải.

- Giáo dục trẻ: Tay phải cầm bút vẽ, tay trái giữ giấy để giấy không bị xê dịch. Khi ngồi vẽ các con phải ngồi ngay ngắn.

- Cô giới thiệu đồ dùng và cho trẻ thực hiện.

\* Cho trẻ vẽ

- Lần 1: Cô cho trẻ thực hiện dưới sự quan sát của cô (Cô chú ý động viên hướng dẫn trẻ cầm bút vẽ, tư thế ngồi vẽ)

- Lần 2: Cô cho các đội thi đua lên bảng vẽ các hình tròn vào trong cột đèn giao thông trên bảng

- Cô nhận xét kết quả.

**\* TCVĐ: “Tô màu cho các đèn báo giao thông**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội chơi, mỗi đội sẽ tô màu xanh, vàng, đỏ cho các đèn báo giao thông vừa vẽ ở phần chơi trước.

+ Luật chơi: Thời gian 1 bản nhạc, đội nào tô đúng và nhanh hơn thì đội đó giành chiến thắng.

- Trong khi trẻ chơi, cô quan sát, hướng dẫn và khuyến khích trẻ chơi

***3. HĐ3: Hồi tĩnh***- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 lần quanh sân tập theo nhạc bài hát “ Đèn xanh, đèn đỏ”

**4 . Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ : ............................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc:

............................................................................................................................................................................................................ 3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 ***Thứ 4 ngày 17 tháng 4 năm 2024***

 **Lĩnh vực: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội**

 **Đề tài: Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông**

**1/ Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhận biết phân biệt được một số hành vi đúng, hành vi sai và thực hiện được một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

- Trẻ được luyện tập kĩ năng an toàn khi tham gia các phương tiện giao thông công cộng.

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.giáo dục trẻ thực hiện các quy định an toàn giao thông

**2. Chuẩn bị.**

**-** Hình ảnh ngã tư, ông dắt cháu sang đường, mẹ chở em bé đi học

- Mũ bảo hiểm, các PTGT,đèn tín hiệu

**3. Tiến hành.**

**Hoạt động 1 : Trò chuyện**

- Chào mừng quý vị đại biểu và các bạn đến với hội thi “ Bé với an toàn giao thông” ngày hôm nay

+ Giới thiệu 3 đội chơi

- Phần thi thứ nhất: Trình diễn thời trang

- Phần 2: Trổ tài cùng bé

- Phần 3: Vượt qua thử thách

**Hoạt động 2: Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.**

\* Phần thi thứ nhất: Trình diễn thời trang

- Cho trẻ trình diễn thời trang

+ Các con vừa xem có các PTGT nào?

+ Phương tiện đó chạy ở đâu?

+ Khi đi bộ bé đi như thế nào để đảm bảo an toàn?

Hôm nay chúng mình cùng tìm hiểu về bài học an toàn giao thông nhé!

\* Phần thi thứ 2: Trổ tài cùng bé

\* Hình ảnh ngã tư ở Hải phòng

-Trên đường có các PTGT nào?

- Khi chúng mình đi bộ phải đi như thế nào?

Giáo dục trẻ đi đường đi sát vào lề đường phía bên tay phải, không được chơi dưới lòng đường vì rất nguy hiểm.

- Tay phải chúng mình đâu?

- Hát VĐ: Đường em đi

- Các con có được đi ra ngoài 1 mình không?

\* Hình ảnh ông dắt cháu qua đường

- Muốn qua đường chúng mình phải làm gì?

\* Hình ảnh bố mẹ đưa bé đi học đội mũ bảo hiểm.

- Có ai được bố mẹ đưa đi học bằng xe máy?

- Ngồi trên xe máy để đảm bảo an toàn các con phải làm gì?

- Cho trẻ thực hành đội mũ bảo hiểm.

 Khái quát: Để thực hiện đúng luật ATGT khi đi bộ phải đi sát vào lề đường phía bên tay phải, không được chơi ở ngoài đường vì có rất nhiều xe cộ đi lại sẽ gây tai nạn giao thông, khi muốn sang đường phải có người lớn dắt và phải nhìn trước, nhìn sau không có xe mới được qua.

- Đọc thơ: Cô dạy con

**Hoạt động 3: Luyện tập, củng cố**

- Trò chơi: Thực hành đi đường

- Cách chơi: Cô cùng trẻ làm động tác lái xe vừa đi vừa hát “ Em đi qua ngã tư đường phố” cô đóng làm chú cảnh sát giao thông cầm các tín hiệu đèn giao thông. Khi chú cảnh sát giao thông giơ biển đèn giao thông nào thì trẻ phải thực hiện đúng các tín hiệu đèn giao thông đó.

- Luật chơi : Bạn nào thực hiện sai đèn tín hiệu thì phạt nhảy lò cò..

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô khen trẻ.

**4.Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ : ............................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 ***Thứ 5 ngày 18 tháng 4 năm 2024***

 **Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

 **Đề tài: Nhận biết dài ngắn**

**1.Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết nhận biết sự khác biệt chiều dài của đối tượng, sử dụng đúng từ dài hơn, ngắn hơn

- Rèn cho trẻ kĩ năng so sánh, xếp và sự khéo léo hai bàn tay.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ cất gọn đồ dùng đồ chơi sau khi học xong

**2. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ một rổ đồ dùng có hai cây thước màu đỏ dài , màu xanh ngắn

- Cô có một bộ đồ giống như của trẻ nhưng kích thước lớn hơn

- Mỗi trẻ 2 băng giấy có độ dài khác nhau

- Máy tính có nhạc bài hát: “Bạn ơi có biết”

**3. Tiến hành**

**\*Hoạt động 1 : Trò chuyện cùng bé**

- Cô cùng trẻ hát bài hát :Bạn ơi có biết

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Bài hát có nhắc tới những phương tiện giao thông nào?

- Những loại phương tiện đó là phương tiện giao thông nào?

- Cô khái quát và giáo dục trẻ khi đi ra đường phải tuân thủ luật lệ giao thông.

**\*Hoạt động 2 :**  **Bé nhận biết dài hơn, ngắn hơn**

***-*** Cô tặng mỗi trẻ một rổ quà

- Cô tặng cho c/m quà gì vậy các con ?

- Có băng giấy màu gì ?

- Bây giờ các con hãy dùng 2 băng giấy đó xếp cạnh nhau xem nào ?

- Các con có nhận xét gì về 2 băng giấy đó ?

+ Các con hãy so sánh và nói xem băng giấy màu đỏ và băng giấy màu xanh như thế nào với nhau? Gọi 2-3 trẻ nhận xét.

+ Băng giấy nào dài hơn?

+ Băng giấy nào ngắn hơn ?

+ Vì sao con biết ?

- Bây giờ các con hãy xếp băng giấy màu xanh chồng lên băng giấy màu đỏ khi xếp các con phải xếp 2 đầu băng giấy phía bên trái sát mép nhau

+ Băng giấy màu đỏ như­ thế nào với băng giấy màu xanh

- Vì sao con biết ?

+ Băng giấy màu xanh như thế nào với băng giấy màu đỏ

- Vì sao con biết ?

- Cô chính xác lại bằng thao tác so sánh và chỉ cho trẻ thấy:

+ Băng giấy màu đỏ dài hơn băng giấy màu xanh vì khi cô xếp chồng băng giấy màu xanh lên băng giấy màu đỏ thì đầu kia của băng giấy màu đỏ thừa 1 đoạn.

+ Đây là phần thừa của băng giấy đỏ.

+ Băng giấy màu xanh ngắn hơn băng giấy màu đỏ vì khi cô chồng băng giấy màu xanh lên băng giấy màu đỏ thì đầu kia của băng giấy màu xanh thiếu 1 đoạn.

- Vậy băng giấy màu nào dài hơn băng giấy màu nào ngắn hơn

-Cô khái quát và giáo dục trẻ: Cất đồ dùng đồ chơi sau khi học xong

 **Hoạt động 3: Ôn luyện củng cố**

**\*Trò chơi: Tìm bạn**

**-** Cách chơi: Mỗi trẻ cầm 1 băng giấy mình thích(ngắn hơn hoặc dài hơn). Trẻ vừa đi vừa hát khi nghe hiệu của cô nói tìm bạn thì mỗi trẻ tìm cho mình 1 người bạn có băng giấy dài hơn hoặc ngắn hơn băng giấy giống băng giấy của mình cầm trên tay.

**-** Luật chơi:Bạn nào tìm sai thì sẽ bị nhảy lò cò, sau mỗi lần chơi cô kiểm tra kết quả và cho trẻ nhắc lại dài hơn, ngắn hơn.

\*TC 2: Tìm đồ vật

- Cách chơi:Cô mời 1 số bạn lên và đưa cho 1 bằng giấy yêu cầu tìm đồ vật dài hơn hoặc ngắn hơn so với băng giấy

**4.Đánh giá cuối ngày**:

1.Tình trạng sức khoẻ ............................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ............................................................................................................................................................................................................ 3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 ***Thứ 6 ngày 19 tháng 4 năm 2024***

 **Lĩnh vực phát triển: Phát triển ngôn ngữ**

 **Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Mẹ và bé của tác giả: Lương Thị Xiêm**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ đọc thuộc thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ.

- Rèn cho trẻ đọc to, rõ ràng, không bị ngọng.Trả lời được một số câu hỏi của cô.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giaó dục trẻ chấp hành luật lệ khi tham gia giao thông.

**II/ Chuẩn bị**

- Lô tô tín hiệu giao thông

- Tranh minh họa có nội dung bài thơ

- Sa bàn rối dẹt có nội dung bài thơ

- Máy tính có nhạc bài hát “ Đèn xanh, đèn đỏ ”

**III. Cách tiến hành**

**\* HĐ1: Trò chuyện cùng bé**

- Cô cùng trẻ hát bài: “ Đèn đỏ đèn xanh”

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Bài hát nói về điều gì?

- Các bạn nhỏ trong bài hát khi đi chơi đã chấp hành luật lệ giao thông như thế nào?

- Cô dẫn dắt giới thiệu bài thơ “ Mẹ và bé” của tác giả Lương Thị Xiêm

**\* HĐ2: Vần thơ bé yêu**

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 diễn cảm kết hợp với ánh mắt, nét mặt, cử chỉ điệu bộ.

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Cô giảng giải nội dung bài thơ: bài thơ nói về bạn nhỏ được mẹ đón về nhà khi tan học, khi đi trên đường mẹ bạn nhỏ đã nhắc nhở bạn nhỏ một số điều khi tham gia giao thông, và bạn nhỏ đã luôn thầm nghĩ và khắc sâu trong tâm trí của mình.

- Lần 2 cô đọc kết hợp với tranh minh họa có nội dung bài thơ

- Cho cả lớp đọc 3-4 lần( cô sửa sai cho trẻ)

- Bài thơ nói về ai?

- Bạn nhỏ được mẹ đón về khi nào?

- Mẹ đã nhắc nhở bạn nhỏ điều gì?

- Khi sang đường phải làm gì?

- Đèn xanh thì làm sao?

- Đèn đỏ thì phải làm gì?

- Khi nghe lời nhắc nhở của mẹ bạn nhỏ đã làm gì?

- Vậy khi sang đường chúng mình phải làm gì?

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Khi đi qua đường phải chấp hành đúng luật lệ giao thông, đi bên tay phải, khi sang đường phải có người lớn đi cùng.

- Cô đọc thơ lần 3 kết hợp sa bàn rối dẹt

**\* HĐ3: Bé cùng vui chơi**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi Đèn tín hiệu giao thông

- Cách chơi:Cô và trẻ cùng hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”, trẻ làm các phương tiện tham gia giao thông,  khi cô giơ đèn đỏ lên thì trẻ phải dừng lại và khi cô giơ đèn xanh lên thì tất cả xe mới được đi.-

- Luật chơi: Ai làm sai thì sẽ lên hát một bài

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

**4.Đánh giá trẻ**

**Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ : ............................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 7 ngày 20 tháng 4 năm 2024***

**Lĩnh vực: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội**

**Đề tài: Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông**

**1/ Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhận biết phân biệt được một số hành vi đúng, hành vi sai và thực hiện được một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

- Trẻ được luyện tập kĩ năng an toàn khi tham gia các phương tiện giao thông công cộng.

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.giáo dục trẻ thực hiện các quy định an toàn giao thông

**2. Chuẩn bị.**

**-** Hình ảnh ngã tư, ông dắt cháu sang đường, mẹ chở em bé đi học

- Mũ bảo hiểm, các PTGT,đèn tín hiệu

**3. Tiến hành.**

**Hoạt động 1 : Trò chuyện**

- Chào mừng quý vị đại biểu và các bạn đến với hội thi “ Bé với an toàn giao thông” ngày hôm nay

+ Giới thiệu 3 đội chơi

- Phần thi thứ nhất: Trình diễn thời trang

- Phần 2: Trổ tài cùng bé

- Phần 3: Vượt qua thử thách

**Hoạt động 2: Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.**

\* Phần thi thứ nhất: Trình diễn thời trang

- Cho trẻ trình diễn thời trang

+ Các con vừa xem có các PTGT nào?

+ Phương tiện đó chạy ở đâu?

+ Khi đi bộ bé đi như thế nào để đảm bảo an toàn?

Hôm nay chúng mình cùng tìm hiểu về bài học an toàn giao thông nhé!

\* Phần thi thứ 2: Trổ tài cùng bé

\* Hình ảnh ngã tư ở Hải phòng

-Trên đường có các PTGT nào?

- Khi chúng mình đi bộ phải đi như thế nào?

Giáo dục trẻ đi đường đi sát vào lề đường phía bên tay phải, không được chơi dưới lòng đường vì rất nguy hiểm.

- Tay phải chúng mình đâu?

- Hát VĐ: Đường em đi

- Các con có được đi ra ngoài 1 mình không?

\* Hình ảnh ông dắt cháu qua đường

- Muốn qua đường chúng mình phải làm gì?

\* Hình ảnh bố mẹ đưa bé đi học đội mũ bảo hiểm.

- Có ai được bố mẹ đưa đi học bằng xe máy?

- Ngồi trên xe máy để đảm bảo an toàn các con phải làm gì?

- Cho trẻ thực hành đội mũ bảo hiểm.

 Khái quát: Để thực hiện đúng luật ATGT khi đi bộ phải đi sát vào lề đường phía bên tay phải, không được chơi ở ngoài đường vì có rất nhiều xe cộ đi lại sẽ gây tai nạn giao thông, khi muốn sang đường phải có người lớn dắt và phải nhìn trước, nhìn sau không có xe mới được qua.

- Đọc thơ: Cô dạy con

**Hoạt động 3: Luyện tập, củng cố**

- Trò chơi: Thực hành đi đường

- Cách chơi: Cô cùng trẻ làm động tác lái xe vừa đi vừa hát “ Em đi qua ngã tư đường phố” cô đóng làm chú cảnh sát giao thông cầm các tín hiệu đèn giao thông. Khi chú cảnh sát giao thông giơ biển đèn giao thông nào thì trẻ phải thực hiện đúng các tín hiệu đèn giao thông đó.

- Luật chơi : Bạn nào thực hiện sai đèn tín hiệu thì phạt nhảy lò cò..

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô khen trẻ.

**4.Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ : ............................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: ............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng, thái độ

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................